TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hải**

Ông **Nguyễn Văn Tám**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Anh T** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Xuân L, sinh năm 1995, tại tỉnh Phú Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nơi ở khi bị bắt: Không có nơi ở cố định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: Phạm Xuân Q và mẹ: Trần Thị C; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 06 tháng 10 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP .. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22giờ 30phút, ngày 06/10/2023, tại phòng 311 nhà nghỉ K, địa chỉ G T, phường G, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường G1, TP . bắt quả tang bị cáo Phạm Xuân L có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan Công an, bị cáo Phạm Xuân L khai nhận: Khoảng 09giờ ngày 03/10/2023, bị cáo L đến thuê phòng 311 Nhà nghỉ K để ở và tìm việc làm. Đến khoảng 15giờ cùng ngày, bị cáo L liên hệ qua mạng xã hội zalo với người tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy đá mục đích sử dụng. T1 đồng ý bán và hẹn giao dịch mua bán tại khu vực đường V, phường T, TP .. Tại đây, bị cáo L mua 01 gói ma túy đá của T1 với giá 2.000.000đồng và mang về nhà nghỉ K. Khoảng 16giờ cùng ngày, Nguyễn Văn D (sinh năm 1991, thường trú: xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên) là bạn cùng quê từ Đồng Nai bắt xe khách xuống nhà nghỉ ở cùng bị cáo L. Khi D đến, bị cáo L lấy ma túy và bộ dụng cụ rồi rủ D cùng sử dụng. Đến khoảng 18giờ ngày 06/10/2023, bị cáo L và D tiếp tục cùng sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an phường G1, TP . kiểm tra phòng, lúc này cửa phòng mở, bị cáo L đang ngồi trên ghế thấy Công an bị cáo L hoảng sợ đã cầm gói ny lông chứa ma túy đá ném qua cửa sổ lên mái nhà số G T, Phường G, TP . và giấu bộ dụng xuống gầm bàn thì Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Phạm Xuân L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại kết quả giám định số 427/KL-KTHS-MT ngày 13/10/2023 của phòng K1 Công an tỉnh B-VT kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường G1-Công an T3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Thị Thùy T2, Phạm Xuân L, Bùi Viết G, Nguyễn Hoàng Thanh V, bên trong có 01 (một) gói ny lông chứa chất kết tinh không màu trong suốt (kí hiệu mẫu A), gửi đến giám định có khối lượng 1,8421gam, là ma túy, loại Methamphetamine

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm: 01 (một) gói nylon có 01 đầu đã hàn kín, một đầu đã bị rách bên trong chứa chất kết tinh không màu trong, sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 427 ngày 13/10/2023 của phòng K1 Công an tỉnh T3; 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có cắm 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại Oppo Reno7 màu vàng số imei 1: 868574063138411; emei 2: 868574063138403.

- Tất cả số vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan CSĐT Công an T3 chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTPVT ngày 08-01-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Xuân L, về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người tên T1 không rõ lai lịch bán ma túy cho bị cáo L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T3 tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn D chỉ đến chơi ở với bị cáo L và được bị cáo L rủ, đưa ma túy cùng sử dụng, D không thuê phòng, không góp tiền mua ma túy cũng như không biết nguồn gốc ma túy của bị cáo L nên Công an phường G1 đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D.

Đối với chủ nhà nghỉ K, khi bị cáo L thuê phòng không biết việc bị cáo Lưu tàng t ma túy và tổ chức sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Xuân L đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Xuân L, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Xuân L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Xuân L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Phạm Xuân L; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có cắm 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Oppo Reno7 màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22giờ 30phút ngày 06 tháng 10 năm 2023, tại phòng 311 nhà nghỉ K, địa chỉ G đường T, phường G, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường G1, TP . bắt quả tang bị cáo Phạm Xuân L có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép 1,8421gam, chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo Phạm Xuân L khai nhận: Khoảng 09giờ ngày 03/10/2023, bị cáo đến thuê phòng 311 Nhà nghỉ K để ở. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo L mua 01 gói ma túy đá của người tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.000.000đồng và mang về nhà nghỉ K. Khoảng 16giờ 00phút ngày 03/10/2023, Nguyễn Văn D là bạn của bị cáo L từ Đồng Nai xuống chơi, sau khi D đến, bị cáo L lấy ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy rồi rủ D cùng sử dụng. Đến khoảng 18giờ 00phút ngày 06/10/2023, bị cáo L và D tiếp tục cùng sử dụng ma túy, số ma túy còn lại bị cáo Lưu tàng t, mục đích để tiếp tục sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi tàng trữ trái phép 1,8421gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng mà bị cáo Phạm Xuân L đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Hành vi mua ma túy rồi rủ, đưa cho người khác sử dụng mà bị cáo Phạm Xuân L đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo đã 02 lần đưa ma túy cho người khác sử dụng nên thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự;

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, trình độ văn hóa thấp nên cũng cần xét xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các tội đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy; 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có cắm 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Oppo Reno7, màu vàng vì có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân Lưu p các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Xuân L 07 (bảy) năm tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt về các tội trên đối với bị cáo Phạm Xuân L. Tổng hình phạt bị cáo Phạm Xuân L phải chấp hành là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh T3, vụ số 427 ngày 13/10/2023

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng trên nắp có cắm 01 nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) đoạn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Oppo Reno7 màu vàng, số imel 1: 868574063138411; imel 2: 868574063138403.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 84/BB-CCTHADS ngày 10/01/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Xuân L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên